TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-ST.
Ngày: 23-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Trần Thị Hà.

+ Ông Nguyễn Trọng Di.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 186/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (Tên gọi khác: Đen), sinh ngày 31 - 01 - 2005 tại tỉnh BT.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 12, thị trấn LH, huyện TP, BT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 14, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phong Duy, sinh năm 1983 và bà Đặng Thị Xuân Thu, sinh năm 1984; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; tiền sự: 02, ngày 27-9-2021 bị Trưởng Công an thị trấn LH xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 0029904/QĐ-XPVPHC và ngày 13-7-2022 bị Chủ tịch UBND thị trấn LH áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 141/QĐ-XPTT (chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giam vào ngày 25-11-2022, có mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Đặng Thị Xuân Thu, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Trường Duy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BT. (Có mặt)

- *Các bị hại:*

+ Y Đức N, sinh năm 2007 – có đại diện: Mai Thị Xuân Cao, sinh năm 1992 (Là dì ruột); cùng địa chỉ: Thôn Lạc Trị, xã Phú Lạc, huyện TP, BT. (Có mặt)

+ Trần Xuân Chuẩn, sinh năm 2006 - đại diện hợp pháp của bị hại: Trần Xuân Quang, sinh năm 1977 (Là cha ruột); cùng địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Phan Thanh H, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

** Người làm chứng:*

+ Nguyễn Văn D, sinh năm 2005 - có đại diện: Phan Thị Bạch Kim, sinh năm 1988; cùng địa chỉ: Khu phố 14, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Có mặt)

+ Văn Tiến B, sinh năm 2008 - có đại diện: Văn Tiến Vũ, sinh năm 2003; cùng địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Vắng mặt)

+ Huỳnh Minh K, sinh năm 2008; địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn LH, huyện TP, BT. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T và Phan Thanh H là bạn bè chơi chung với nhau. Do trước đó Nguyễn Thanh T nghe một số người bạn nói có người tên Đức có ý định dẹp khu Mã Trũng, là khu vực nơi Thiên và Hà sinh sống nên Thiên bực tức.

Khoảng 17 giờ, ngày 01-6-2022, Nguyễn Thanh T nhậu cùng với Phan Thanh H và Nguyễn Văn D (Hên) tại nhà của Hà ở khu phố 6, thị trấn LH, huyện TP. Đến khoảng 19 giờ 30 phút thì Thiên rủ Hà đi tìm Đức đánh dằn mặt, Hà đồng ý. Thiên mượn xe của Danh rồi chở Danh và Hà đi đến khu vực Công viên A2 thì gặp Sỹ (Bạn của Đức) hỏi Đức đang ở đâu thì được cho biết Đức đang uống cà phê ở quán Star thuộc khu phố 5, thị trấn LH, huyện TP. Khoảng 20 giờ ngày 01-6-2022, Thiên, Hà, Danh đi đến quán nhưng Danh không vào quán mà lấy xe mô tô đi đến sân bóng gần quán để đá bóng còn Thiên và Hà vào quán. Khi đi đến bàn của Y Đức N đang ngồi cùng Trần Xuân Chuẩn, Huỳnh Minh K và Văn Tiến B, Thiên hỏi " Đức là thằng nào?" thì Khoa chỉ tay về phía Niê nói "Đức đây". Thiên đi đến dùng tay trái kẹp cổ Niê, dùng tay phải cầm kéo đâm nhiều nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng ngực, lưng của Niê. Lúc này, Phan Thanh H cầm cây kéo đi tới đâm một nhát vào vùng bụng của Niê. Y Đức N cởi áo ra và vùng bỏ chạy, Thiên rượt đuổi theo không kịp nên quay lại bàn hỏi " Trong đây còn ai đòi dỡ khu Mã Trũng nữa không?", Trần Xuân Chuẩn trả lời "Dạ không biết đâu", thì bị Thiên dùng kéo đâm

một cái trúng vào vùng ngực bên phải của Chuẩn. Sau đó, Thiên và Hà vứt bỏ hai cây kéo và đi ra khỏi quán.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 411/2022/TgT ngày 22-7-2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh BT kết luận thương tích của Y Đức N: Vùng ngực phải có 03 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, tốt có các kích thước lần lượt (4,5 x 02)cm, (01 x 03)cm và (1,5 x 0,5)cm; vết thương phần mềm đỉnh vai phải đã được điều trị, kích thước (0,8 x 0,6)cm; 1/3 trên mặt sau ngoài cánh tay phải có 02 vết thương phần mềm đã được điều trị, có kích thước lần lượt (01 x 0,5)cm và (01 x 0,3)cm; vết thương phần mềm mặt mu khớp liên đốt 1-2 ngón III bàn tay phải đã được điều trị có kích thước (01 x 01)cm; vùng lưng phải có 03 vết thương phần mềm đã được điều trị, có kích thước (0,7 x 0,4)cm, (0,7 x 0,3)cm và (0,5 x 0,3)cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%. Các vết thương do vật sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 534/2022/TgT ngày 28-9-2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh BT kết luận thương tích của Trần Xuân Chuẩn: Vết thương phần mềm vùng ngực phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước (0,6 x 0,6)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Vết thương do vật nhọn gây ra, chiều hướng tác động từ trước ra sau.

Về tang, vật chứng của vụ án: Hai cây kéo do Nguyễn Thanh T và Phan Thanh H sử dụng gây thương tích cho các bị hại đã ném mất, không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho Y Đức N số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), đã bồi thường cho Trần Xuân Chuẩn số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)*. Y Đức N không yêu cầu Nguyễn Thanh T tiếp tục bồi thường, Trần Xuân Chuẩn yêu cầu Nguyễn Thanh T bồi thường thêm số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Tại Bản Cáo trạng số 191/CT-VKSTP-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Về tang vật chứng, không thu giữ được nên không xem xét;

- Bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP và xác định việc truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Y Đức N và đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Trần Xuân Chuẩn và đại diện hợp pháp: Không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T tiếp tục bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Xuất phát từ việc bị cáo Nguyễn Thanh T nghe nói có người tên Đức đòi dẹp khu vực "Mã Trũng" là nơi bị cáo đang sinh sống nên vào lúc 20 giờ ngày 01-6-2022, bị cáo đã cùng Phan Thanh H đi đến quán cà phê Star thuộc khu phố 5, thị trấn LH hỏi người nào tên "Đức", khi nhìn Đức (chính là Y Đức N), đang ngồi uống nước với bạn tại đây thì bị cáo đã dùng tay trái kẹp cổ Y Đức N, tay phải dùng kéo mang theo sẵn, đâm Y Đức N nhiều nhát, gây thương tích với tỷ lệ thương tật 11% (Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 411/2022/TgT, ngày 22-7-2022) và dùng kéo đâm Trần Xuân Chuẩn, bạn ngồi cùng bàn với Y Đưc Niê một nhát gây thương tích với tỷ lệ thương tật 02% (Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 534/2022/TgT, ngày 28-9-2022)

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là *"Dùng hung khí nguy hiểm*", *"Có tính chất côn đồ", "Đối với người dưới 16 tuổi"* và phạm tội đối với hai người theo quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 và định khung hình phạt theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh T đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng do xem thường pháp luật và bản tính côn đồ mà bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của các bị hại. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, làm gia tăng tình trạng bạo lực đối với một bộ phận thanh thiếu niên, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm

khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo và Phan Thanh H cùng nhau thực hiện tội phạm nên phải cùng chịu trách nhiệm hình sự chung và tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của các bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong từng vụ án riêng.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại, các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự để lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Diều 54 để xét xử bị cáo mức án thấp hơn tại khung hình phạt liền kề. Bị cáo có 02 tiền sự và khi thực hiện hành vi phạm tội, cố tình lẫn tránh, gây khó khăn cho Cơ quan điều tra, bị bắt theo Lệnh truy nã nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi gây án, bị cáo đã vứt bỏ cây kéo, không tiến hành thu hồi được nên không xem xét xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Trần Xuân Chuẩn và đại diện hợp pháp không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Lời bào chữa cho bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10] Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm c, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T **01 (Một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25-11-2022.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23-12-2022).

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh BT;
-VKSND huyện TP;
-CA huyện TP;
-THADS huyện TP;
-Sở tư pháp tỉnh BT;
-Bị cáo;Người bào chữa;
-Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Huyền